

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thu hồi đất và phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ cho ông (bà) Nguyễn Thị Phụng, địa chỉ 212 Bình Giã, phường 8, thành phố Vũng Tàu thuộc công trình Cải tạo, nâng cấp đường Bình giã, thành phố Vũng Tàu

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất;

Căn cứ Thông tư số 37/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Quyết định số 51/2014/QĐ-UBND ngày 29/10/2014 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về quy định hạn mức các loại đất khi giao đất, công nhận quyền dụng đất cho hộ gia đình, cá nhân sử dụng đất trên địa bàn Tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 53/2014/QĐ-UBND ngày 30/10/2014 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc ban hành quy định cấp nhà, hạng nhà, giá nhà, giá vật kiến trúc trên địa bàn Tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 52/2014/QĐ-UBND ngày 31/10/2014 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu quy định bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi trên địa bàn Tỉnh và Quyết định số 25/2016/QĐ-UBND ngày 16/8/2016 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn Tỉnh ban hành kèm theo Quyết định số 52/2014/QĐ-UBND ngày 31/10/2014 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;

Căn cứ Quyết định số 65/2014/QĐ-UBND ngày 19/12/2014 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc ban hành quy định bảng giá các loại đất định kỳ 5 năm (01/01/2015 - 31/12/2019) trên địa bàn Tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 26/2016/QĐ-UBND ngày 22/8/2016 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 65/2014/QĐ-UBND ngày 19/12/2014 của UBND Tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 3449/QĐ-UBND ngày 01/12/2016 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc phê duyệt giá đất cụ thể để tính bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án: Đường Bình Giã, phường 8, phường Nguyễn An Ninh, thành phố Vũng Tàu;

Căn cứ Quyết định số 34/2015/QĐ-UBND ngày 25/8/2015 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc ban hành quy trình trình tự, thủ tục bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn Tỉnh;

Căn cứ Thông báo số 482/TB-UBND ngày 16/9/2016 của UBND thành phố Vũng Tàu về việc Thông báo thu hồi đất để thực hiện dự án Cải tạo, nâng cấp đường Bình Giã (đoạn từ Lê Hồng Phong đến 51B - Nguyễn An Ninh), phường 8, phường Nguyễn An Ninh, thành phố Vũng Tàu;

Căn cứ Quyết định số 4631/QĐ-UBND ngày 28/9/2017 của UBND thành phố Vũng Tàu về việc thu hồi đất và phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư (đợt 9) cho 23 hộ gia đình, cá nhân, tổ chức thuộc phường 8, phường Nguyễn An Ninh do Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án: Cải tạo, nâng cấp Đường Bình giã (đoạn từ đường Lê Hồng Phong đến đường 51B- Nguyễn An Ninh), phường 8, phường Nguyễn An Ninh, thành phố Vũng Tàu,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thu hồi đất và phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ do Nhà nước thu hồi đất cho ông (bà) Nguyễn Thị Phụng, địa chỉ 212 Bình Giã, phường 8, thành phố Vũng Tàu thuộc công trình Cải tạo, nâng cấp Đường Bình giã (đoạn từ đường Lê Hồng Phong đến đường 51B- Nguyễn An Ninh), thành phố Vũng Tàu với những nội dung sau:

1. Thông tin thửa đất bị thu hồi

- | | |
|-----------------------------|---------------------------|
| a) Diện tích đất thu hồi | : 20,80 m ² |
| b) Diện tích đất bồi thường | : 20,80 m ² |
| c) Bản đồ thu hồi đất | |
| - Số thửa | : Thửa 80 |
| - Số tờ | : Theo bản đồ thu hồi đất |
| d) Bản đồ địa chính | : phường 8 |
| - Số thửa | : 142 |
| - Số tờ | : 05 |

- 2. Tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ : 632.232.178 đồng**

(Sáu trăm ba mươi hai triệu, hai trăm ba mươi hai ngàn, một trăm bảy mươi tám đồng)

STT	HỌ TÊN & ĐỊA CHỈ	ĐVT	S.LƯỢNG	ĐƠN GIÁ	HSỐ	THÀNH TIỀN (VNĐ)
7	Ông (bà): Nguyễn Thị Phụng					632.232.178
	Địa chỉ thu hồi: 212 đường Bình Giã, phường 8, TP. Vũng Tàu					
	Diện tích đất thu hồi	m2	20,80	Thửa 80, tờ bản đồ THĐ.		
	Diện tích đất bồi thường	m2	20,80			
	Phần diện tích đất thu hồi 20,8m2 đất thuộc giấy chứng nhận QSD đất					
	Nguồn gốc: Ngày 26/8/1998 UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số M 393874 với diện tích 230,0 m2 đất ở và 295,0 m2 đất nông nghiệp cho hộ Nguyễn Thị Phụng.					
	A/ Bồi thường, hỗ trợ giá trị quyền sử dụng đất:					490.484.800
	Bồi thường đất ở vị trí 1, đường loại 2	m2	20,80	23.581.000	1,00	490.484.800
	B/ Bồi thường hoa màu:					1.565.000
	Nhãn A	cây	1,00	1.565.000	1,00	1.565.000
	C/ Bồi thường nhà, vật kiến trúc:					27.480.000
	Bồi thường chi phí sửa chữa, hoàn thiện nhà cấp 4	căn	2,00	13.740.000	1,00	27.480.000
	D/ Hỗ trợ 100% vật kiến trúc:					112.702.378
	Nhà cấp 4A2 (3,7 x 3,0)m	m2	11,10	2.765.000	1,00	30.691.500
	Nhà cấp 4A1 (5,0 x 4,6)m	m2	23,00	3.073.000	1,00	70.679.000
	Cửa sắt (1,5 x cao 2,2)m x 02 cánh	m2	6,60	190.000	1,00	1.254.000
	Sân bê tông (3,0 x 2,0)m	m2	6,00	181.000	1,00	1.086.000
	Hồ trữ nước (1,0 x 1,0 x sâu 0,5)m					
	+ KL gạch [(1,0 + 1,0) x 2 x sâu 0,5 x dày 0,1]m	m3	0,20	2.331.000	1,00	466.200
	+ KL bê tông (1,0 x 1,0 x 0,1)m	m3	0,10	3.062.000	1,00	306.200
	Sê nô BTCT (2,9 x 1,2 x 0,3)m	m3	1,04	3.062.000	1,00	3.196.728
	Mái che di động	cái	1,00	50.000	1,00	50.000
	Bậc tam cấp xây gạch (5,0 x 1,5 x 0,1) + (5,0 x 1,0 x 0,1)m	m3	1,25	2.331.000	1,00	2.913.750
	Mái che tôn (5,0 x 1,5)m	m2	7,50	250.000	1,00	1.875.000
	Bảng hiệu điện tử (4,0 x 0,5)m	m2	2,00	92.000	1,00	184.000

	<u>D/ Các khoản trợ cấp, hỗ trợ khác:</u>						0
	Không						
	<u>E/ Tái định cư</u>						
	Không						
	<u>G/ Truy thu thuế:</u>						
	Không						

3. Kinh phí bồi thường, hỗ trợ: Ngân sách nhà nước, do chủ đầu tư là Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng 1 thực hiện chi trả.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. UBND phường 8 trao Quyết định thu hồi đất, phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đến ông (bà) Nguyễn Thị Phụng; tổ chức niêm yết công khai Quyết định này tại trụ sở UBND Phường và địa điểm sinh hoạt khu dân cư nơi có đất bị thu hồi kể từ ngày nhận Quyết định này.

2. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng 1 phối hợp cùng Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố Vũng Tàu và UBND phường 8 tiến hành chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ cho ông (bà) Nguyễn Thị Phụng theo nội dung Điều 1 của Quyết định này.

3. Ông (bà) Nguyễn Thị Phụng có trách nhiệm tháo dỡ, di dời tài sản trên đất thu hồi đúng thời hạn di dời, giải phóng mặt bằng và nộp bản chính các giấy tờ về quyền sử dụng đất cho Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố Vũng Tàu chuyển Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố Vũng Tàu làm thủ tục chỉnh lý hoặc thu hồi theo quy định.

Điều 3. Trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định này, nếu chưa đồng ý với Quyết định thì ông (bà) Nguyễn Thị Phụng được quyền khiếu nại theo quy định của pháp luật. Trong khi chờ giải quyết khiếu nại, Ông (Bà) vẫn phải chấp hành việc bàn giao đất theo khoản 3, Điều 2 của Quyết định này.

Điều 4. Chánh Văn phòng HĐND và UBND thành phố; các Trưởng phòng: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính - Kế hoạch, Quản lý đô thị, Kinh tế; Giám đốc Trung tâm phát triển quỹ đất, Giám đốc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố Vũng Tàu; Chủ tịch UBND phường 8; Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng 1; Thủ trưởng các cơ quan, cá nhân liên quan và ông (bà) Nguyễn Thị Phụng căn cứ Quyết định thi hành. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Chủ tịch, các PCT UBND TPVT;
- Kho bạc Nhà nước Vũng Tàu;
- Lưu: VT, TH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Hoàng Vũ Thành